

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt kết quả đấu giá quyền sử dụng đất tại các**  
**khv quy hoạch dân cư trên địa bàn thị xã Ayun Pa**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số: 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;

Căn cứ Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính - KH thị xã tại Tờ trình số 58/TTr- TCKH ngày 16/8/2017 về việc đề nghị phê duyệt kết quả đấu giá quyền sử dụng đất tại các khu quy hoạch dân cư trên địa bàn thị xã Ayun Pa,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất tại các khu quy hoạch dân cư trên địa bàn thị xã Ayun Pa, tổ chức ngày 3/8/2017 cho các ông (bà) trúng đấu giá như sau:

1. Tên tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất: Công ty TNHH MTV đấu giá Đại Phát.
2. Tổng số lô đất trúng: 16 lô.
3. Tổng giá trị QSD đất đấu trúng là: 4.360.000.000 đồng (Bốn tỷ, ba trăm sáu mươi triệu đồng).

(Có danh sách chi tiết kèm theo)

**Điều 2.** Căn cứ vào Quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá, Phòng Tài nguyên & Môi trường, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Gia Lai - Chi nhánh thị xã Ayun Pa phối hợp với Phòng Quản lý đô thị và các đơn vị có liên quan: Luân chuyển hồ sơ, giao đất trên thực địa cho người trúng đấu giá đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước và làm thủ tục cấp giấy chứng nhận QSD đất theo quy định.

Chi cục Thuế thị xã trên cơ sở hồ sơ do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Gia Lai - Chi nhánh thị xã Ayun Pa chuyển đến có trách nhiệm hướng dẫn và thông báo đến người trúng đấu giá nộp số tiền trúng đấu giá còn lại vào ngân sách thị xã theo quy định.

Các Ông (bà) trúng đấu giá có tên tại Điều 1 có trách nhiệm nộp số tiền trúng đấu giá còn lại vào ngân sách thị xã theo hướng dẫn của Chi cục Thuế thị xã.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND-UBND thị xã, Trưởng phòng Tài chính - KH thị xã, Trưởng phòng Tài nguyên & Môi Trường thị xã, Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Gia Lai - Chi nhánh thị xã Ayun Pa, Chi cục Trưởng Chi cục Thuế thị xã, Trưởng phòng Quản lý đô thị thị xã, Chủ tịch Hội đồng giám sát bán đấu giá QSD đất của thị xã và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *Thanh*

**Nơi nhận**

- Như điều 3;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Lưu VT. *KL*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**Đ. CHỦ TỊCH**



**Đ. CHỦ TỊCH**

**Hồ Văn Diện**





**DANH SÁCH CÁC CÁ NHÂN TRÚNG ĐẦU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT NGÀY 3/8/2017**  
(Kèm theo Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 8/8/2017 của UBND thị xã Ayun Pa)

| TT                                                     | Họ và tên        | Địa chỉ                                         | Số CMND;<br>ngày cấp;<br>nơi cấp                     | Diện tích<br>(m <sup>2</sup> ) | số lô | Giá khởi điểm<br>(đồng) | Giá đấu trúng<br>(đồng) | Tiền đặt trước<br>đã nộp (đồng) | Số tiền còn phải<br>nộp (đồng) |
|--------------------------------------------------------|------------------|-------------------------------------------------|------------------------------------------------------|--------------------------------|-------|-------------------------|-------------------------|---------------------------------|--------------------------------|
| <b>TỔNG CỘNG</b>                                       |                  |                                                 |                                                      |                                |       |                         |                         |                                 |                                |
| <b>I. KHU DÂN CƯ BÌNH HÒA - PHƯỜNG SÔNG BỜ (KHU D)</b> |                  |                                                 |                                                      |                                |       |                         |                         |                                 |                                |
| 1                                                      | Đỗ Minh Hiệp     | 89B Hai Bà Trưng, P. Sông Bờ,<br>Tx Ayun Pa     | 230713675;<br>17/9/2016; Công<br>an tỉnh Gia Lai     | 175                            | 4     | 119.910.000             | 122.000.000             | 12.000.000                      | 110.000.000                    |
| 2                                                      | Đỗ Minh Hiệp     | 89B Hai Bà Trưng, P. Sông Bờ,<br>Tx Ayun Pa     | 230713675;<br>17/9/2016; Công<br>an tỉnh Gia Lai     | 175                            | 5     | 119.910.000             | 122.000.000             | 12.000.000                      | 110.000.000                    |
| 3                                                      | Phạm Văn Lâm     | 167 Hùng Vương, TX Ayun Pa                      | 230776798;<br>24/4/2017; Công<br>an tỉnh Gia Lai     | 175                            | 16    | 119.910.000             | 122.000.000             | 11.991.000                      | 110.009.000                    |
| 4                                                      | Lưu Bình         | Tổ 8, P. Sông Bờ, TX Ayun Pa                    | 230619037;<br>22/2/2017; Công<br>an tỉnh Gia Lai     | 175                            | 22    | 119.910.000             | 122.000.000             | 12.000.000                      | 110.000.000                    |
| 5                                                      | Trần Thị Hồng Hà | 25/283 Trần Phú, Phường Diên<br>Hồng, TP.Pleiku | 230571227;<br>12/12/2012;<br>Công an tỉnh Gia<br>Lai | 175                            | 57    | 119.910.000             | 122.000.000             | 11.991.000                      | 110.009.000                    |
| 6                                                      | Huỳnh Thị Liên   | Tổ 2, P.Cheo Reo, TX Ayun Pa                    | 230638341;<br>29/12/2010;<br>Công an tỉnh Gia<br>Lai | 175                            | 59    | 119.910.000             | 122.000.000             | 11.991.000                      | 110.009.000                    |

1

| TT                                                                      | Họ và tên           | Địa chỉ                                           | Số CMND;<br>ngày cấp;<br>nơi cấp                 | Diện tích<br>(m <sup>2</sup> ) | số lô | Giá khởi điểm<br>(đồng) | Giá đấu trúng<br>(đồng) | Tiền đặt trước<br>đã nộp (đồng) | Số tiền còn phải<br>nộp (đồng) |
|-------------------------------------------------------------------------|---------------------|---------------------------------------------------|--------------------------------------------------|--------------------------------|-------|-------------------------|-------------------------|---------------------------------|--------------------------------|
| <b>II. KHU DÂN CƯ NGUYỄN VIỆT XUÂN- PHƯỜNG HÒA BÌNH</b>                 |                     |                                                   |                                                  |                                |       |                         |                         |                                 |                                |
| 1                                                                       | Nguyễn Thị Kim Liên | 43 Lý Thái Tổ, Hòa Bình, TX<br>Ayun Pa            | 230327022;<br>11/5/2009; Công<br>an tỉnh Gia Lai | 130                            | 11    | 198.250.000             | 469.000.000             | 19.825.000                      | 449.175.000                    |
| 2                                                                       | Nguyễn Thị Kim Liên | 43 Lý Thái Tổ, Hòa Bình, TX<br>Ayun Pa            | 230327022;<br>11/5/2009; Công<br>an tỉnh Gia Lai | 130                            | 12    | 198.250.000             | 605.000.000             | 19.825.000                      | 585.175.000                    |
| <b>III. KHU DÂN CƯ THÔNG TUYẾN NGÔ MÂY- KP Ấ KLONG- PHƯỜNG ĐOÀN KẾT</b> |                     |                                                   |                                                  |                                |       |                         |                         |                                 |                                |
| 1                                                                       | Lê Văn Trai         | Đường Ngô Mây, Phường Đoàn<br>Kết, TX Ayun Pa     | 231000332;<br>12/8/2011; Công<br>an tỉnh Gia Lai | 137,8                          | 21    | 298.929.540             | 301.000.000             | 29.900.000                      | 271.100.000                    |
| 2                                                                       | Nguyễn Thị Phương   | TT.Phú Túc, huyện Krông                           | 230970333;<br>17/4/2010; Công<br>an tỉnh Gia Lai | 137,8                          | 22    | 298.929.540             | 301.000.000             | 29.000.000                      | 272.000.000                    |
| 3                                                                       | Trần Thị Như Ý      | 16 Hai Bà Trưng, Phường Sông<br>Bờ, TX Ayun Pa    | 230667410;<br>8/12/2002; Công<br>an tỉnh Gia Lai | 137,8                          | 23    | 298.929.540             | 301.000.000             | 29.900.000                      | 271.100.000                    |
| 4                                                                       | Bùi Thị Hà          | 76 Trần Quốc Toản, phường<br>Đoàn Kết, TX Ayun Pa | 230035824;<br>9/3/2009; Công<br>an tỉnh Gia Lai  | 137,8                          | 24    | 298.929.540             | 352.000.000             | 29.900.000                      | 322.100.000                    |
| 5                                                                       | Bùi Thị Hà          | 76 Trần Quốc Toản, phường<br>Đoàn Kết, TX Ayun Pa | 230035824;<br>9/3/2009; Công<br>an tỉnh Gia Lai  | 137,8                          | 25    | 298.929.540             | 325.000.000             | 29.900.000                      | 295.100.000                    |

Thạch  
2



| TT | Họ và tên             | Địa chỉ                                           | Số CMND;<br>ngày cấp;<br>nơi cấp                     | Diện tích<br>(m2) | số lô | Giá khởi điểm<br>(đồng) | Giá đấu trúng<br>(đồng) | Tiền đặt trước<br>đã nộp (đồng) | Số tiền còn phải<br>nộp (đồng) |
|----|-----------------------|---------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------------------|-------|-------------------------|-------------------------|---------------------------------|--------------------------------|
| 6  | Trần Thị Thanh        | Hẻm Trần Hưng Đạo, phường<br>Cheo Reo, TX Ayun Pa | 230561369;<br>15/10/2012;<br>Công an tỉnh Gia<br>Lai | 137,8             | 27    | 298.929.540             | 301.000.000             | 29.900.000                      | 271.100.000                    |
| 7  | Dương Thúy Hằng       | 116 Trần Hưng Đạo, TX Ayun<br>Pa, Gia Lai         | 230713265;<br>23/12/2016;<br>Công an tỉnh Gia<br>Lai | 137,8             | 43    | 331.590.400             | 334.000.000             | 33.159.040                      | 300.840.960                    |
| 8  | Nguyễn Thị Thanh Thủy | 16 Lê Lợi, Đoàn Kết, TX Ayun<br>Pa                | 230571129;<br>17/4/2016; Công<br>an tỉnh Gia Lai     | 159,7             | 47    | 336.008.800             | 339.000.000             | 33.700.000                      | 305.300.000                    |

Thay

